

2026 Centurion Chess Club Open Tournament U10 Section

Cập nhật ngày: 19.09.2026 18:04:06

Danh sách ban đầu

Số	Tên	FideID	LĐ	Rtg	CLB/Tỉnh
1	Botha, Divan		RSA	1709	GTP
2	Lotlhare, Oreratile	534018034	RSA	1586	NBR
3	Pieters, Noah		RSA	1562	NBR
4	Conradie, Marcus	534028340	RSA	1505	GTP
5	Liu, Yufei		RSA	1501	GTP
6	Kruger, Albert		RSA	1401	GTP
7	Muirhead, Shane		RSA	1369	GTP
8	Mehta, Vanshika	534036890	RSA	1360	GTP
9	Conradie, Lily	534037039	RSA	1303	GTP
10	Engelbrecht, Liam		RSA	1295	GTP
11	Hugo, Ethan		RSA	1273	GTP
12	Modingoane, Kaboentle		RSA	1270	GTP
13	Liu, Xuefei		RSA	1227	GTP
14	Muirhead, Connor		RSA	1226	GTP
15	Mehta, Vrisha	534036903	RSA	1149	GTP
16	Charlie, Atusaye		RSA	1148	GTP
17	Charlie, Elisha Kaboentle		RSA	1066	GTP
18	Koster, Xander		RSA	1014	
19	Raseroka, Khumoetsile		RSA	895	GTP
20	Lotlhare, Remotshepile		RSA	867	NBR
21	Symons, Alexandria Nylah Harriet		RSA	0	

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1499821.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results